

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2021/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét Tờ trình số 5507/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn năm 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh

1.1. Nguồn thu của ngân sách cấp tỉnh

1.1.1. Các khoản thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng 100% (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý, Khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ;

- Thuế thu nhập cá nhân đối với các khoản do Cục Thuế tỉnh quản lý thu;

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán;

- Thu phí và lệ phí (không kể lệ phí trước bạ, đã bao gồm lệ phí môn bài); Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt do Công ty cổ phần Cấp nước Phú Thọ thu;

- Thuế bảo vệ môi trường (đối với phần ngân sách địa phương được hưởng theo quy định);

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước do Trung ương cấp giấy phép (đối với phần ngân sách địa phương được hưởng theo quy định);

- Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan);

- Thu huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách cấp tỉnh;

- Thu kết dư ngân sách cấp tỉnh;
- Thu từ quỹ dự trữ tài chính địa phương;
- Thu các khoản thu khác của ngân sách cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương;
- Thu chuyển nguồn ngân sách từ ngân sách cấp tỉnh năm trước sang ngân sách cấp tỉnh năm sau;
 - Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp tỉnh;
 - Thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện;
 - Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh xử lý (sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật);
 - Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý;
 - Thu từ bán tài sản nhà nước do cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý (không bao gồm tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước);
 - Thu tiền sử dụng đất thông qua giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất (bao gồm các khu đô thị, dự án nhà ở thương mại...), đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất do cấp tỉnh quản lý và tổ chức thu;
 - Thu tiền sử dụng đất từ các dự án có sử dụng vốn vay ngân quỹ nhà nước theo chủ trương đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh và phương án tài chính được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.1.2. Các khoản thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (không bao gồm Công ty cổ phần bia Sài Gòn - Phú Thọ);
- Thu tiền sử dụng đất thông qua giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân do cấp huyện quản lý và tổ chức thu;
 - Lệ phí trước bạ đối với ô tô, tàu thuyền, xe máy;
 - Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép.

1.2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh

1.2.1. Chi đầu tư và phát triển

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Đầu tư cho các công trình, dự án do cấp tỉnh quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại điểm 1.2.2, khoản 1 Điều này;

- Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Chi trả nợ các khoản vay theo cam kết, thu hồi tạm ứng, ứng trước dự toán của ngân sách tỉnh;

- Bố trí thực hiện nhiệm vụ quy hoạch tỉnh và đối ứng các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

- Bổ sung nguồn vốn cho Quỹ phát triển đất tỉnh Phú Thọ;

- Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện để thực hiện các dự án cấp huyện, cấp xã làm chủ đầu tư;

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản khác thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý theo quy định (bao gồm chi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá; chi bồi thường, hỗ trợ tái định cư...).

b) Một số nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của pháp luật: Chi đầu tư phát triển các lĩnh vực sự nghiệp cấp tỉnh quản lý để thực hiện các nhiệm vụ sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, các chương trình đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2.2. Chi thường xuyên

a) Chi các hoạt động kinh tế cấp tỉnh quản lý

- Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

+ Hoạt động của các đơn vị, tổ chức trực thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản; triển khai các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh xảy ra trên diện rộng và nghiêm trọng; chi quy hoạch xây dựng nông thôn mới; chi thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh; chi hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất lúa và bổ sung cho các hoạt động sự nghiệp nông nghiệp khác theo quy định;

+ Hỗ trợ công tác hoạt động kiểm lâm trên địa bàn; nghiệp vụ bảo vệ phòng cháy, chữa cháy rừng; các chính sách đặc thù, phụ cấp ưu đãi ngành; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật bảo vệ rừng; công tác thừa hành pháp luật, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; công tác sử dụng, phát triển rừng; kinh phí thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và một số hoạt động khác của ngành.

- Sự nghiệp thủy lợi

+ Hỗ trợ hoạt động của bộ máy Hạt quản lý đê Trung ương; hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, kè, các công trình thủy lợi; hỗ trợ cho hoạt động diễn tập và phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả sau bão lũ đối với các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý;

+ Đảm bảo hoạt động sự nghiệp thủy lợi khác theo quy định.

- Sự nghiệp giao thông

Đảm bảo hoạt động các sự nghiệp giao thông trên địa bàn; duy tu, sửa chữa thường xuyên, xây dựng và sửa chữa lớn các tuyến đường thuộc tỉnh quản lý; chi khắc phục bão lũ đối với đường, cầu, cống do tỉnh quản lý; chi hỗ trợ giao thông nông thôn cho cấp huyện, xã.

- Sự nghiệp tài nguyên và môi trường

+ Hoạt động bộ máy và nghiệp vụ công tác quản lý tài nguyên môi trường của tỉnh, bao gồm: Công tác quản lý đất đai; công tác quản lý tài nguyên khoáng sản và tài nguyên nước; hoạt động sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh quản lý; công tác đo đạc bản đồ; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Đề án Đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo;

+ Kinh phí đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải giai đoạn 2021 - 2025 gắn với thực hiện dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh;

+ Các hoạt động phục vụ quản lý chuyên môn khác về tài nguyên môi trường theo quy định.

- Sự nghiệp kiến thiết thị chính và kinh tế khác

Đảm bảo thực hiện một số nhiệm vụ hoạt động sự nghiệp kiến thiết thị chính và kinh tế khác ngoài những nhiệm vụ đã được quy định ở trên.

b) Chi sự nghiệp giáo dục

- Các hoạt động sự nghiệp giáo dục của các đơn vị do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý: Khối các trường trung học phổ thông; khối các trường dân tộc nội trú, bán trú; khối trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp của tỉnh;

- Chi thực hiện các hoạt động sự nghiệp chung của ngành (tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng giáo viên, các hội nghị tập huấn chuyên môn,...); chi bổ sung thiết bị dạy học, tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện duy trì và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; chi thực hiện kế hoạch dạy và học ngoại ngữ; chi bổ sung thiết bị, đồ dùng đồ chơi duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non và thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, học tập; chi thi đua khen thưởng của ngành; chi học bổng học sinh đạt giải theo quy định của tỉnh; công tác đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; kinh phí mua sắm thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới, các hoạt động giáo dục khác thuộc tỉnh quản lý, ...;

- Chi bổ sung có mục tiêu thực hiện các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chi sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và giáo dục thường xuyên

- Các hoạt động sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và giáo dục thường xuyên: Trường Đại học Hùng Vương, Trường Cao đẳng nghề, Trường cao đẳng Y tế, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm dịch vụ việc làm, Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú, các Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên và một số nhiệm vụ đào tạo của các ngành theo các chương trình, kế hoạch và đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Công tác đào tạo, đào tạo lại đối với cán bộ, công chức theo kế hoạch đào tạo của tỉnh;

- Đào tạo học sinh cử tuyển tại các trường đại học do tỉnh cử đi đào tạo;

- Hoạt động đào tạo khác thuộc tỉnh quản lý (bao gồm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đào tạo nghề; quy chế tuyển sinh, quy chế thi, kiểm tra, công nhận văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ học nghề; chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý giáo viên giáo dục nghề nghiệp và học sinh, sinh viên học nghề theo quy định...).

d) Chi sự nghiệp y tế

Các hoạt động sự nghiệp y tế của các đơn vị do Sở Y tế quản lý, bao gồm:

- Công tác khám chữa bệnh

+ Tuyên tỉnh: Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản nhi, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng, Bệnh viện Mắt;

+ Tuyên huyện: Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ, Trung tâm Y tế đa chức năng (thực hiện công tác khám chữa bệnh) các huyện: Phù Ninh, Lâm Thao, Thanh Ba, Đoan Hùng, Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Tân Sơn, Thanh Thủy, Tam Nông.

- Công tác phòng bệnh, dân số - kế hoạch hoá gia đình và y tế khác

+ Tuyên tỉnh: Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm giám định y khoa, Trung tâm Pháp y, Trung tâm Kiểm nghiệm, Hội Đông y;

+ Tuyên huyện: Trung tâm Y tế đa chức năng (thực hiện công tác phòng bệnh) các huyện, thành, thị: Thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ, Phù Ninh, Lâm Thao, Thanh Ba, Đoan Hùng, Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Tân Sơn, Thanh Thủy, Tam Nông.

- Chăm sóc sức khỏe ban đầu tại xã, phường, thị trấn

+ Đảm bảo đủ các khoản lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn và hỗ trợ phụ cấp cho nhân viên y tế thôn bản;

+ Hoạt động chi thường xuyên cho trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ tiền đóng theo quy định;

- Kinh phí triển khai thực hiện một số nội dung của chương trình y tế - dân số do ngân sách Trung ương đảm bảo giai đoạn 2016 - 2020 chuyển thành nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương giai đoạn tiếp theo: Mua thuốc Methadone; đảm bảo phương tiện tránh thai; mua thuốc điều trị tâm thần (phần còn thiếu sau khi được Quỹ Bảo hiểm y tế đảm bảo); vật tư tiêm chủng; thuốc sốt rét, hóa chất phòng chống sốt xuất huyết; tiêu hủy: Bơm kim tiêm, phương tiện tránh thai, thuốc, vắc xin, mẫu bệnh phẩm, vật tư, hóa chất hết hạn sử dụng (nếu có), chất thải độc hại (nếu có); tiêu hủy thực phẩm, nguyên liệu sản xuất, chế biến thực phẩm, vật tư, hóa chất phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm (đối với hàng vô chủ) phát hiện trong các đợt kiểm tra, thanh tra, giám sát; tuyên truyền, tập huấn; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ y tế cấp cơ sở; hỗ trợ quản lý chương trình; kiểm tra, giám sát, đánh giá...;

- Kinh phí nghiệp vụ ngành, đào tạo cán bộ y tế, phòng chống dịch bệnh, tăng cường cơ sở vật chất ngành y tế và các hoạt động khác của ngành theo quy định.

e) Chi sự nghiệp văn hóa thông tin

- Các hoạt động sự nghiệp, các đơn vị sự nghiệp văn hóa thông tin du lịch của tỉnh; kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo Phát triển du lịch, Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; chi cho công tác gia đình; chi trợ giá các buổi chiếu phim phục vụ miền núi;

- Hoạt động sự nghiệp văn hoá, thông tin du lịch khác thuộc tỉnh quản lý.

f) Chi sự nghiệp thể dục thể thao

Chi các hoạt động thể dục thể thao cấp tỉnh; đăng cai các giải khu vực, toàn quốc và tổ chức các giải thể thao phong trào cấp tỉnh hàng năm; công tác thể thao quần chúng (trong đó bao gồm tham gia các giải thể thao quần chúng do Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức); Trung tâm Đào tạo, huấn luyện thể dục thể thao và các khoản chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao khác của tỉnh.

g) Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình

Chi cho bộ máy và nghiệp vụ của Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh.

h) Chi sự nghiệp khoa học công nghệ

- Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bao gồm chi trực tiếp cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chi cho các hoạt động quản lý của cơ quan có thẩm quyền đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chi tổ chức đánh giá sau nghiệm thu đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Chi thường xuyên và các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định pháp luật về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

- Chi đảm bảo Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh;

- Đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ nghiên cứu về khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài;

- Hỗ trợ đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hoạt động tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, công bố kết quả nghiên cứu khoa học; khen thưởng, giải thưởng khoa học và công nghệ;

- Chi cho công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ;

- Các khoản chi có liên quan khác.

i) Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội

- Chi cho hoạt động của các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý: Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội; Trung tâm Trợ giúp xã hội và

phục hồi chức năng cho người tâm thần; Trung tâm Điều dưỡng người có công; Cơ sở điều trị nghiện ma túy;

- Chi trợ giúp các đối tượng chính sách theo quy định; chi thăm viếng mộ liệt sỹ, đưa đón các đối tượng nghỉ điều dưỡng, thăm hỏi và tặng quà đối với các đối tượng tình quân lý;

- Chi các hoạt động, nghiệp vụ, các chính sách đảm bảo xã hội thuộc lĩnh vực người có công; giáo dục nghề nghiệp, việc làm - an toàn lao động, chăm sóc và bảo vệ trẻ em; bình đẳng giới và các hoạt động khác theo quy định.

k) Chi quản lý hành chính

- Chi đảm bảo hoạt động bộ máy quản lý nhà nước, cơ quan Đảng và các đoàn thể; kinh phí các kỳ họp; phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định;

- Chi hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh;

- Chi thi đua khen thưởng; chi duy tu bảo dưỡng, sửa chữa trụ sở, phương tiện làm việc các cơ quan hành chính, sự nghiệp; chi cải cách hành chính;

- Chi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; chi xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; chi hỗ trợ cán bộ công, chức của tỉnh đào tạo sau đại học; chi hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, quản lý và vận động viện trợ phi Chính phủ theo quy định;

- Chi các hoạt động nghiệp vụ khác của quản lý hành chính cấp tỉnh.

l) Chi quốc phòng, an ninh

- Tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ và báo cáo công tác quốc phòng; thực hiện kế hoạch xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh và hỗ trợ tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; tổ chức và huy động lực lượng dự bị động viên; tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ; đảm bảo chế độ chính sách đối với sĩ quan dự bị và học viên đào tạo sĩ quan dự bị; đảm bảo cho công tác phòng không nhân dân; thực hiện nhiệm vụ hậu cần tại chỗ, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân; tổ chức thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, công tác tuyên quân; công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; công tác động viên công nghiệp quốc phòng; bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội và các công trình quốc phòng theo phân cấp; chi mua sắm trang phục dân quân tự vệ và các nhiệm vụ khác của cấp tỉnh theo quy định;

- Chi công tác phòng, chống tham nhũng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; quản lý vận chuyển sử dụng vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy... và quản lý các ngành kinh doanh đặc biệt; quản lý việc

cư trú, đi lại của người nước ngoài tại địa phương; chi công tác phòng cháy và chữa cháy; chi công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục; chi thực hiện công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế; công tác phòng, chống các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội; chi sơ kết, tổng kết và khen thưởng tổ chức cá nhân trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chi tổ chức diễn tập phòng, chống khủng bố, cứu hộ, cứu nạn theo kế hoạch của địa phương và bảo đảm các nhiệm vụ khác của cấp tỉnh theo quy định.

m) Chi khác ngân sách

- Chi điều tra thống kê kinh tế - xã hội theo yêu cầu của tỉnh; chi hoàn thuế, thoái thu đối với các khoản phải hoàn, phải thoái theo quy định của pháp luật; chi hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị có các khoản thu nộp ngân sách;

- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

1.2.3. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới

1.2.4. Chi trả nợ lãi các khoản vay chính quyền địa phương

1.2.5. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính của cấp tỉnh

1.2.6. Chi chuyển nguồn từ ngân sách cấp tỉnh năm trước sang ngân sách cấp tỉnh năm sau

2. Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện

2.1. Nguồn thu của ngân sách cấp huyện

2.1.1. Các khoản thu ngân sách cấp huyện được hưởng 100% (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Phí và lệ phí phần nộp ngân sách cấp huyện (đã bao gồm lệ phí môn bài) theo quy định do các đơn vị thuộc huyện, thành, thị tổ chức thu;

- Phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt do đơn vị cung cấp nước sạch tổ chức thu đối với các tổ chức, cá nhân là đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt có sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước (không bao gồm đơn vị cung cấp nước sạch là Công ty cổ phần Cấp nước Phú Thọ);

- Thu huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách cấp huyện;

- Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện đại diện chủ sở hữu thì được phép trích lại một phần hoặc toàn bộ, phần còn lại thực hiện nộp ngân sách theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Thu kết dư ngân sách cấp huyện;
- Thu các khoản thu khác của ngân sách cấp huyện theo quy định của pháp luật;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh;
- Thu chuyển nguồn ngân sách từ ngân sách cấp huyện năm trước sang ngân sách cấp huyện năm sau;
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp huyện;
- Thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan nhà nước cấp huyện thực hiện;
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện xử lý (sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật);
- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do cơ quan, đơn vị cấp huyện quản lý;
- Thu từ bán tài sản nhà nước do cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý (không bao gồm tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước).

2.1.2. Các khoản thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các Doanh nghiệp thuộc Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (không bao gồm Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ);
- Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các hộ kinh doanh cá thể thuộc Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh;
- Lệ phí trước bạ đối với ô tô, tàu thuyền, xe máy;
- Lệ phí trước bạ đối với nhà đất;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn các phường;
- Thuế thu nhập cá nhân do chi cục Thuế các huyện, thành, thị quản lý thu;
- Thu tiền sử dụng đất thông qua giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân do cấp huyện quản lý và tổ chức thu;
- Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép.

2.2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện

2.2.1. Chi đầu tư và phát triển

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Đầu tư cho các công trình, dự án do cấp huyện quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại điểm 2.2.2 khoản 2 Điều này;

- Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật;

- Chi trả nợ các khoản vay theo cam kết, thu hồi tạm ứng, ứng trước dự toán của ngân sách huyện;

- Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã để thực hiện các dự án cấp xã làm chủ đầu tư;

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản khác thuộc ngân sách cấp huyện quản lý theo quy định (bao gồm chi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá; chi bồi thường, hỗ trợ tái định cư...).

b) Một số nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của pháp luật: Chi đầu tư phát triển các lĩnh vực sự nghiệp cấp huyện quản lý để thực hiện các nhiệm vụ sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, các chương trình đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2.2. Chi thường xuyên

a) Chi các hoạt động kinh tế do cấp huyện quản lý

- Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

+ Sự nghiệp khuyến nông, khuyến lâm do cấp huyện quản lý;

+ Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, đưa khoa học tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; công tác khuyến công phòng, chống cháy rừng và các hoạt động phục vụ cho công tác phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn.

- Sự nghiệp thủy lợi: Hỗ trợ thủy lợi nhỏ; hỗ trợ công tác triển khai, khắc phục hậu quả lũ lụt đối với các công trình thủy lợi và một số nhiệm vụ thuộc sự nghiệp thủy lợi khác do cấp huyện quản lý.

- Sự nghiệp giao thông

- + Đảm bảo hoạt động quản lý giao thông; duy tu, sửa chữa thường xuyên các tuyến huyện lộ, tỉnh lộ (do tỉnh phân cấp cho huyện quản lý);

- + Khắc phục giao thông sau lũ lụt, bão đối với đường, cầu, cống do huyện quản lý, kể cả hỗ trợ cho các xã, thị trấn;

- + Hỗ trợ giao thông nông thôn.

- Sự nghiệp tài nguyên và môi trường

- + Đảm bảo hoạt động, nghiệp vụ sự nghiệp tài nguyên môi trường do cấp huyện quản lý. Thực hiện nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính; cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Đề án Đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo;

- + Kinh phí đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải giai đoạn 2021 - 2025 gắn với thực hiện dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh.

- Sự nghiệp kiến thiết thị chính và kinh tế khác

- + Chi cho công tác quản lý đô thị, công ích tại các huyện, thành, thị;

- + Các sự nghiệp kiến thiết thị chính và kinh tế khác theo quy định.

b) Chi sự nghiệp giáo dục

- Các hoạt động sự nghiệp giáo dục do cấp huyện quản lý, bao gồm: Khối các trường mầm non; khối các trường tiểu học; khối các trường trung học cơ sở; khối các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú;

- Thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; chi bổ sung thiết bị dạy học, tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện duy trì và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; chi phục vụ hoạt động toàn ngành: Tổ chức tập huấn, thi học sinh giỏi... và các khoản chi khác theo quy định.

c) Chi sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên

- Đảm bảo các hoạt động của các Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên; Trung tâm chính trị các huyện, thành, thị;

- Hỗ trợ đào tạo cán bộ cấp huyện; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đối tượng 3 cho các đối tượng thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, đại biểu Hội đồng nhân dân các huyện... và các hoạt động đào tạo khác theo quy định.

d) Chi sự nghiệp văn hoá thông tin - thể dục thể thao - phát thanh truyền hình

- Đảm bảo cho các hoạt động sự nghiệp văn hoá thông tin - thể dục thể thao - phát thanh truyền hình cấp huyện; chi công tác gia đình; du lịch; hoạt động Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chi cho hoạt động

thư viện; tổ chức các giải thi đấu thể dục thể thao, liên hoan văn hóa văn nghệ và hỗ trợ hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao cho các cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể cấp huyện;

- Chi bảo dưỡng, sửa chữa và duy trì hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao.

e) Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội

- Chi thực hiện chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội và tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách theo quy định;

- Bổ sung các quỹ cho vay hộ nghèo, hộ chính sách;

- Chi quà cho các đối tượng chính sách theo quy định: Gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, Mẹ Việt Nam anh hùng, người có công với cách mạng....;

- Chi trợ cấp đột xuất và mai táng phí cho đối tượng hưu xã và các đối tượng chính sách khác;

- Các hoạt động đảm bảo xã hội khác.

f) Chi sự nghiệp y tế

Đảm bảo hoạt động Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình huyện, hỗ trợ thù lao cộng tác viên dân số; đảm bảo hoạt động cho các trạm y tế cấp xã theo quy định; kinh phí hoạt động và kinh phí khám chữa bệnh cho người cao tuổi.

g) Chi quản lý hành chính

- Chi đảm bảo hoạt động bộ máy quản lý nhà nước, cơ quan Đảng và các đoàn thể cấp huyện; chi phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm của Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, kinh phí các kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định;

- Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp huyện;

- Chi thi đua khen thưởng, các hoạt động thường xuyên về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; khám tuyển nghĩa vụ quân sự; chi triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Trung ương, tỉnh, huyện; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, xây dựng, thẩm định, kiểm tra và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật;

- Các nhiệm vụ chi quản lý hành chính khác.

h) Chi quốc phòng, an ninh

- Tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ và báo cáo công tác quốc phòng; thực hiện kế hoạch xây dựng khu vực phòng thủ huyện; tổ chức và huy động lực lượng dự bị động viên; tổ chức và hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ; đảm bảo chế độ

chính sách đối với sĩ quan dự bị và học viên đào tạo sĩ quan dự bị; đảm bảo cho công tác phòng không nhân dân; thực hiện nhiệm vụ hậu cần tại chỗ, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân; tổ chức thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, công tác tuyển quân; công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; công tác động viên công nghiệp quốc phòng; bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội và các công trình quốc phòng theo phân cấp; chi mua sắm trang phục dân quân tự vệ và các nhiệm vụ khác của cấp huyện theo quy định;

- Chi công tác phòng, chống tham nhũng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; quản lý vận chuyển sử dụng vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy... và quản lý các ngành kinh doanh đặc biệt; quản lý việc cư trú, đi lại của người nước ngoài tại địa phương; chi công tác phòng cháy và chữa cháy; chi công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục; chi thực hiện công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế; công tác phòng, chống các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội; chi sơ kết, tổng kết và khen thưởng tổ chức cá nhân trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chi tổ chức diễn tập phòng, chống khủng bố, cứu hộ, cứu nạn theo kế hoạch của địa phương và bảo đảm các nhiệm vụ khác của cấp huyện theo quy định.

i) Chi khác ngân sách: Các khoản chi khác của ngân sách cấp huyện theo quy định của pháp luật.

2.2.3. Chi bổ sung ngân sách cấp xã

2.2.4. Chi chuyển nguồn từ ngân sách cấp huyện năm trước sang ngân sách cấp huyện năm sau

3. Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã

3.1. Nguồn thu của ngân sách cấp xã

3.1.1. Các khoản thu ngân sách cấp xã được hưởng 100% (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Các khoản thu phí, lệ phí (không kể lệ phí trước bạ, đã bao gồm lệ phí môn bài) phần nộp ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật;

- Phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thu đối với các tổ chức, cá nhân tự khai thác nước để sử dụng thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt;

- Thu từ hoa lợi công sản, quỹ đất công ích... tại xã;

- Thu huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho ngân sách cấp xã;

- Thu kết dư ngân sách cấp xã;

- Thu các khoản thu khác của ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật;
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp huyện;
- Thu chuyển nguồn ngân sách từ ngân sách cấp xã năm trước sang ngân sách cấp xã năm sau;
- Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho ngân sách cấp xã;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn các xã, thị trấn;
- Thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật do cơ quan nhà nước cấp xã thực hiện;
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã xử lý (sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật);
- Thu từ bán tài sản nhà nước do cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý.

3.1.2. Các khoản thu ngân sách cấp xã được hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)

- Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các hộ kinh doanh cá thể thuộc khu vực kinh tế ngoài quốc doanh;
- Lệ phí trước bạ đối với nhà đất;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn các phường;
- Thuế thu nhập cá nhân do Chi cục Thuế các huyện, thành, thị quản lý thu;
- Thu tiền sử dụng đất thông qua giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân do cấp huyện quản lý và tổ chức thu;
- Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

3.2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã

- Bao gồm các khoản chi theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;
- Các nhiệm vụ khác theo chế độ, chính sách quy định.

4. Tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách

Tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách từng huyện, thành, thị; tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa ngân sách từng huyện, thành, thị với ngân sách xã, phường, thị trấn (*chi tiết theo phụ biểu đính kèm*).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 và thay thế các Nghị quyết: Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017 - 2020 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND)/.

CHỦ TỊCH

Bùi Minh Châu

**BIỂU TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA NGUỒN THU GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung	TP Việt Trì, TX Phú Thọ		11 huyện còn lại (*)					
		NS cấp tỉnh	NS thành phố, thị xã	NS xã, phường		NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS xã, thị trấn	
				NS phường	NS xã				
1	Thuế giá trị gia tăng (GTGT) từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100					100		
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100					100		
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100					100		
4	Thuế tài nguyên từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100					100		
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100					100		

6	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ Khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) do Trung ương quản lý, Khu vực DNNN do địa phương quản lý, Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100				100		
7	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh							
a)	Thuế GTGT, Thuế TNDN, Thuế TTĐB, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các Doanh nghiệp thuộc Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, trừ tiền chậm nộp thuế tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp)	70	30			50	50	
	Riêng Thuế GTGT, Thuế TNDN, Thuế TTĐB, Thuế tài nguyên, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ					100		
b)	Thuế GTGT, Thuế TNDN, Thuế TTĐB, Thuế tài nguyên, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước từ các Hộ kinh doanh cá thể thuộc Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, trừ tiền chậm nộp thuế tiền thuê đất)							
-	Đối với các phường		80	20				
-	Đối với các xã, thị trấn		20		80		20	80
8	Lệ phí trước bạ							
-	Đối với ô tô, tàu thuyền, xe máy	50	50			50	50	
-	Đối với nhà đất							
+	Trên địa bàn các phường		80	20				
+	Trên địa bàn các xã, thị trấn		20		80		20	80
9	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (đối với hộ gia đình và cá nhân)							
+	Trên địa bàn các phường		70	30				
+	Trên địa bàn các xã, thị trấn				100			100
10	Thuế thu nhập cá nhân (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)							

-	Cục Thuế tỉnh quản lý thu	100				100		
-	Chi cục Thuế các huyện, thành, thị quản lý thu							
+	Trên địa bàn các phường		80	20				
+	Trên địa bàn các xã, thị trấn		20		80		20	80
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100				100		
12	Thu tiền sử dụng đất							
-	Đối với trường hợp giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất (các khu đô thị, dự án nhà ở thương mại...), đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất do cấp tỉnh quản lý và tổ chức thu.	100				100		
-	Đối với trường hợp thu tiền sử dụng đất từ các dự án có sử dụng vốn vay ngân quỹ nhà nước theo chủ trương đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh và phương án tài chính được UBND tỉnh phê duyệt.	100				100		
-	Đối với trường hợp giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân do cấp huyện quản lý và tổ chức thu							
+	Trên địa bàn các phường	20	70	10				
+	Trên địa bàn cấp xã còn lại	20	70		10	20	60	20
13	Thu phí và lệ phí (đã bao gồm lệ phí môn bài)							
a)	Phí và lệ phí tỉnh	100				100		
b)	Phí và lệ phí huyện, thành, thị		100				100	
c)	Phí và lệ phí xã, phường, thị trấn			100	100			100
d)	Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản	20	60	20	20	20	60	20
e)	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải							
-	Phí bảo vệ môi trường nước thải công nghiệp	100				100		
-	Phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt							
+	Đơn vị cung cấp nước sạch tổ chức thu đối với các tổ chức, cá nhân là đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt có sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước		100				100	

	Đơn vị cung cấp nước sạch là Công ty cổ phần Cấp nước Phú Thọ	100				100		
+	UBND xã, phường, thị trấn tổ chức thu đối với các tổ chức, cá nhân tự khai thác nước để sử dụng thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt			100	100			100
14	Thuế bảo vệ môi trường (phần ngân sách địa phương được hưởng theo quy định; bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)	100				100		
15	Thu Hoa lợi công sản, Quỹ đất công ích, ... tại xã			100	100			100
16	Thu khác ngân sách theo quy định (bao gồm các khoản tiền chậm nộp khác theo quy định của Luật Quản lý thuế): cấp nào thực hiện, ngân sách cấp đó hưởng 100%	100	100	100	100	100	100	100
17	Thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo quy định của pháp luật (bao gồm các khoản tiền chậm nộp khác theo quy định của Luật Quản lý thuế): cơ quan nhà nước cấp nào thực hiện, ngân sách cấp đó hưởng 100%	100	100	100	100	100	100	100
18	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật; bao gồm các khoản tiền chậm nộp khác theo quy định của Luật Quản lý thuế): cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào xử lý, ngân sách cấp đó hưởng 100%	100	100	100	100	100	100	100
19	Thu từ bán tài sản nhà nước (không bao gồm tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; bao gồm các khoản tiền chậm nộp khác theo quy định của Luật Quản lý thuế): cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào quản lý, ngân sách cấp đó hưởng 100%	100	100	100	100	100	100	100
20	Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước (bao gồm các khoản tiền chậm nộp khác theo quy định của Luật Quản lý thuế)							
a)	Do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý	100				100		
b)	Do cơ quan, đơn vị cấp huyện quản lý		100				100	
21	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tài nguyên nước (Bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế)							
a)	Tiền thu do Trung ương cấp Giấy phép (đối với 30% ngân sách địa phương được hưởng theo quy định)	100				100		
b)	Tiền thu do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép	50	50			50	50	

Ghi chú:

- (*): 11 huyện còn lại bao gồm: Phù Ninh, Lâm Thao, Tam Nông, Thanh Thủy, Đoan Hùng, Thanh Ba, Hạ Hoà, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Tân Sơn;